

Số *106*/KH - UBND

TP. Yên Bái, ngày *8* tháng *4* năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 78/KH-BCĐ ngày 04/4/2022 của Ban Chỉ an toàn thực phẩm tỉnh Yên Bái về triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2022, Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái xây dựng kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022, cụ thể như sau:

I. CHỦ ĐỀ THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2022

“Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nông sản thực phẩm trong tình hình mới”

II. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị định số 15/2018/NĐCP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông quảng bá sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm của các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố. Giải quyết kịp thời các sự cố mất an toàn thực phẩm, củng cố niềm tin của người dân, giúp phát triển thị trường trong nước, xuất khẩu.

3. Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. **Thời gian:** Từ ngày 15/4/2022 đến ngày 15/5/2022.

2. **Phạm vi triển khai:** Trên phạm vi toàn thành phố.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm

1.1. Tại thành phố và xã, phường

- Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố phối hợp với Phòng Y tế, Phòng Kinh tế, Trung Tâm Y tế thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức đoàn thể và các đơn vị liên quan để tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định và kiến thức khoa học về an toàn thực phẩm, tác hại của thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng; giám sát, hướng dẫn các

mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; tuyên truyền vận động nhân dân trong việc tổ chức các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không an toàn đến các cơ quan chức năng. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật. Biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp quy định của pháp luật trên địa bàn.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo Đài truyền thanh cơ sở phối hợp với Trạm Y tế tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định và kiến thức khoa học về an toàn thực phẩm, tác hại của thực phẩm không an toàn, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng... Lòng ghép tuyên truyền thông qua các buổi họp, tuyên truyền trên các pano, băng rôn...

1.2. Đối tượng ưu tiên truyền thông

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng.
- Người tiêu dùng.

1.3. Nội dung truyền thông

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng. Hiểu đúng, tìm hiểu kỹ các thông tin về thực phẩm bảo vệ sức khỏe, dùng đúng thực phẩm bảo vệ sức khỏe, không mua qua phương thức truyền miệng. Khi mua thực phẩm bảo vệ sức khỏe phải có nguồn gốc rõ ràng, có hoá đơn, chứng từ để có căn cứ, bằng chứng để các cơ quan chức năng xử lý khi có yêu cầu.

(Có hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

2. Thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm

- Căn cứ vào Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 và các văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo các ngành chức năng liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” tại địa phương và triển khai thực hiện; tổ chức các đoàn kiểm tra theo kế hoạch đã xây dựng.

- Tập trung kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đặc biệt là các bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng, khách sạn, hoạt động kinh doanh thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh hoa quả sạch, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý trên địa bàn các làng nghề thực phẩm, các sản phẩm thực phẩm truyền thống; hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu nấu thủ công; hoạt động quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn... Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện các vi

phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm phải xử lý nghiêm theo đúng quy định, tránh tình trạng nể nang, nhắc nhở đặc biệt là ở tuyến xã, phường.

- Hình thức kiểm tra: Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành thành phố, phường, xã tiến hành kiểm tra đột xuất.

- Khi tổ chức các đoàn kiểm tra cần có đầy đủ thành phần chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường; thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định; xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

- Thời gian: Dự kiến từ ngày 20/4/2022 đến 15/5/2022.

(Có hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)

3. Công tác báo cáo tổng kết “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”

Kết thúc Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các xã, phường báo cáo kết quả hoạt động theo mẫu 1 (gửi kèm), các Ban, ngành, đoàn thể liên quan báo cáo kết quả hoạt động theo mẫu 2 (gửi kèm) về Phòng Y tế - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm thành phố (Email: phongyteenbai@gmail.com) trước ngày 23/5/2021 để tổng hợp báo cáo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

V. KINH PHÍ

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, ngành liên quan triển khai truyền thông “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022, trong đó tập trung vào các nội dung như quy định của pháp luật, kiến thức và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm...

- Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan thành lập đoàn kiểm tra liên ngành với thành phần gồm đại diện các phòng, ban, đơn vị: Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Công an, Phòng Kinh tế, Đội Quản lý thị trường số 2; đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai công tác kiểm tra đảm bảo hiệu quả và theo đúng các quy định của pháp luật.

- Dự trù kinh phí triển khai các hoạt động khai thực hiện Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 và treo 25 băng rôn tại những địa điểm sau: công trụ sở Thành ủy - Ủy ban nhân dân thành phố; các tuyến đường Điện Biên; Đinh Tiên Hoàng; Yên Ninh; Thành Công; Nguyễn Thái Học; Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám với nội dung thông điệp của Tuần lễ *(nội dung khẩu hiệu tại Phụ lục I kèm theo)* để phục vụ cho công tác truyền thông.

- Thực hiện tổng hợp báo cáo theo đúng quy định.

2. Trung tâm Y tế thành phố

- Chủ động phối hợp với Phòng Y tế, các cơ quan, ban ngành, địa phương có liên quan của thành phố để tổ chức tốt các nội dung trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

- Chỉ đạo Trạm Y tế các xã, phường làm tốt công tác tuyên truyền, giám sát và tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” và triển khai thực hiện ở địa phương.

- Phối hợp với Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố triển khai chiến dịch truyền thông về các nội dung như quy định của pháp luật, kiến thức và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm...trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cử cán bộ có chuyên môn tham gia đoàn kiểm tra liên ngành của thành phố trong tháng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 khi có yêu cầu.

- Kết thúc tháng hành động tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở Y tế, Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm thành phố.

3. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn liên quan tổ chức đợt cao điểm tuyên truyền các quy định của pháp luật về kiến thức và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức của người dân về tuyên truyền về đảm bảo an toàn thực phẩm trong việc giết mổ, mua bán, tiêu thụ gia cầm, tăng cường truyền thông quảng bá sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn; phòng chống sản xuất, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng...

- Cử cán bộ có chuyên môn tham gia đoàn kiểm tra liên ngành của thành phố trong tháng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 khi có yêu cầu.

- Kết thúc Tháng hành động tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm thành phố.

4. Phòng Văn hoá và Thông tin; Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố

- Phòng Văn hoá và Thông tin chỉ đạo Đài truyền thanh cơ sở đẩy mạnh triển khai chiến dịch truyền thông tuyên truyền các nội dung theo chủ đề của “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân phát hành quảng cáo sai sự thật, quảng cáo chưa có thẩm định của cơ quan chuyên môn hoặc không đúng với các nội dung đã được thẩm định

- Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố: Phối hợp với Trung tâm Y tế đẩy mạnh công tác tuyên truyền dung như quy định của pháp luật, kiến thức và điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, đưa tin về các hoạt động của “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022; tuyên truyền để người dân không tham gia vào các clip, video quảng cáo sai tác dụng, công dụng của thực phẩm bảo vệ sức khoẻ, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khoẻ như thuốc chữa bệnh...

5. Công an thành phố

- Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, xã, phường triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

- Chỉ đạo kiểm tra xử lý nghiêm để làm gương các chủ tên miền quảng cáo trên các trang mạng xã hội vi phạm quy định pháp luật về quảng cáo. Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan điều tra, xử lý các tổ chức, cá nhân quảng cáo có dấu hiệu lừa dối người tiêu dùng.

- Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong tháng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 khi có yêu cầu.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố đảm bảo kinh phí cho hoạt động tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022, hướng dẫn quản lý sử dụng kinh phí đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định, hiệu quả.

7. Các phòng, ban, đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan và các xã, phường trong triển khai thực hiện theo kế hoạch này.

- Tuyên truyền quy định của pháp luật về quảng cáo; thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân tham gia quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe có tác dụng như thuốc chữa bệnh, thổi phồng công dụng, nêu các thông tin chưa được kiểm chứng, quảng cáo các thông tin chưa được cơ quan chuyên môn thẩm định gây ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế cho người tiêu dùng trên địa bàn.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức đoàn thể

Phối hợp triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm đến các hội viên, đoàn viên và nhân dân.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tuyên truyền, vận động các tổ chức, các doanh nghiệp, cá nhân và người tiêu dùng hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 bằng nhiều hình thức.

- Thành lập đoàn thanh, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch ăn uống, các chợ trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

- Kết thúc Tháng hành động tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.


10. Đề nghị Đội Quản lý thị trường số 2

- Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022.

- Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm của thành phố trong tháng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022, đề nghị các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: 

- TT. Thành ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND TP;
- Các thành viên BCĐTP;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Chánh VP, Phó Văn phòng (đ/c Liên);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT. 



CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Trúc

Phụ lục 1**Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền
“Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022**

(Kèm theo Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 9/4/2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái)

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2022:

“Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nông sản thực phẩm trong tình hình mới”

II. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
2. Chính quyền các cấp; các cơ quan chức năng liên quan.
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh truyền thông quảng bá các sản phẩm, các địa chỉ sản xuất kinh doanh nông nghiệp chất lượng, an toàn góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng nông sản thực phẩm.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về các sản phẩm chủ lực quốc gia, sản phẩm chủ lực địa phương theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo ATTP cho tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu;

- Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam – Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án "Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc"; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền,

phổ biến triển khai kế hoạch thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kết nối cung ứng tiêu thụ nông sản trong điều kiện phòng dịch COVID-19.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm.

2. Chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường công tác truyền thông trên môi trường trực tuyến nhằm hạn chế sự tập trung đông người, tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

- + Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022;

- + Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- + Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- + Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- + Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực

vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

+ Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

+ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

+ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

+ Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

+ Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 115/2018/ND-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

+ Thông tư số 11/2021/TT-BNNPTNT Ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

+ Thông tư 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 1/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Cần tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ mình trong an toàn thực phẩm. Đặc biệt là quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất,

kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

V. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động Đài phát thanh dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy đài truyền thanh cơ sở để tập trung chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như: băng rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng hình ảnh trực quan; tuyên truyền qua mạng xã hội, internet.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

VI. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2022

1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022.

2. Sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng.

3. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn, thực phẩm kém chất lượng.

4. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn;

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quốc tế và khu vực;

6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn an toàn.

8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

9. Quyền cơ bản của con người là được tiếp cận thực phẩm an toàn.
10. Phát triển chuỗi giá trị nông sản thực phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế vì sức khỏe, và sự phát triển nông nghiệp bền vững
11. Bảo đảm an toàn thực phẩm là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam.
12. Sản xuất, tiêu dùng nông sản hữu cơ – hướng đi bền vững cho tương lai.

Phụ lục 2
Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành
trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022
 (Kèm theo Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 14/2022
 của Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh Yên Bái. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;
- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm các cấp;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2022;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;
- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;
- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;
- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa ;
- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;
- Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng;
- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe ;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế ;

Thông tư số 09/2015/TT BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 12/2017/TT BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).
- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).
- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.
- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.
- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.
- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương.
- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.
- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 để quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các Đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tại thành phố

- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế thành phố chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành và tổ chức thanh, kiểm tra các cơ sở sản xuất,

kinh doanh thực phẩm, chú trọng kiểm tra, giám sát ATTP đối với cơ sở có kinh doanh sản phẩm tươi sống, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, ngăn chặn kịp thời các loại rượu sản xuất, pha chế không đảm bảo an toàn, rượu không rõ nguồn gốc, không nhãn mác gây nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng.

- Đồng thời chỉ đạo các xã, phường triển khai đợt kiểm tra an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến rau, thịt, kinh doanh rượu nhỏ lẻ, thức ăn đường phố.

2. Quy định về báo cáo và công khai xử lý vi phạm

- Nơi gửi báo cáo: Đoàn liên ngành an toàn thực phẩm của thành phố gửi báo cáo về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm) đồng thời gửi cho các đơn vị thành viên Đoàn kiểm tra.

- Thời gian báo cáo: Trước ngày 20/5/2022.

- Đối với các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm được phát hiện, các Đoàn kiểm tra, các tuyến công bố, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết và lựa chọn được thực phẩm an toàn.

3. Bảo đảm kinh phí thanh kiểm tra.

Kinh phí bảo đảm cho cán bộ tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra do cơ quan quản lý cán bộ thanh toán theo chế độ hiện hành.

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2022

I. Quản lý, chỉ đạo

| TT | Nội dung hoạt động | Tuyến xã (1) | | Tuyến huyện (2) | | Tuyến tỉnh (3) | | Cộng (1+2+3) |
|----|---|----------------------------|----------|----------------------------------|----------|----------------|---------|--------------|
| | | Số xã thực hiện/Tổng số xã | Số lượng | Số huyện thực hiện/Tổng số huyện | Số lượng | Số lượng | Ghi chú | |
| 1 | Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản) | | | | | | | |
| 2 | Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai | | | | | | | |
| 3 | Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ | | | | | | | |

II. Thông tin, truyền thông:

| TT | Nội dung hoạt động | Tuyến xã (1) | | Tuyến huyện (2) | | Tuyến tỉnh (3) | | Cộng (1+2+3) |
|----|---|----------------------------|----------|----------------------------------|----------|----------------|---------|--------------|
| | | Số xã thực hiện/Tổng số xã | Số lượng | Số huyện thực hiện/Tổng số huyện | Số lượng | Số lượng | Ghi chú | |
| 1 | Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự) | | | | | | | |
| 2 | Tập huấn (Lớp/tổng số người dự) | | | | | | | |
| 3 | Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự) | | | | | | | |
| 4 | Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự) | | | | | | | |
| 5 | Báo viết (tin/bài/phóng sự) | | | | | | | |

| | | | | | | | | |
|---|------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| 6 | Băng rôn, khẩu hiệu | | | | | | | |
| 7 | Tranh áp – phích/Posters | | | | | | | |
| 8 | Tờ gấp, tờ rơi | | | | | | | |
| 9 | Hoạt động khác (ghi rõ)..... | | | | | | | |

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

| TT | Nội dung | Tuyến xã (1) | Tuyến huyện (2) | Tuyến tỉnh (3) | Cộng (1+2+3) |
|-------------------|--------------------------------------|-----------------|--------------------|-------------------|-----------------|
| 1 | Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu) | | | | |
| 1.1 | Hóa lý (Tổng số mẫu) | | | | |
| | Số mẫu đạt | | | | |
| | Số mẫu không đạt | | | | |
| 1.2 | Vi sinh (Tổng số mẫu) | | | | |
| | Số mẫu đạt | | | | |
| | Số mẫu không đạt | | | | |
| 2 | Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu) | | | | |
| 2.1 | Hóa lý (Tổng số mẫu) | | | | |
| | Số mẫu đạt | | | | |
| | Số mẫu không đạt | | | | |
| 2.2 | Vi sinh (Tổng số mẫu) | | | | |
| | Số mẫu đạt | | | | |
| | Số mẫu không đạt | | | | |
| Tổng (1+2) | | | | | |

V. Ngộ độc thực phẩm

| TT | Nội dung | Kết quả | | So sánh năm nay/năm trước |
|-------------|--------------------------------|---------|-----------|---------------------------|
| | | năm nay | năm trước | |
| 1 | Số vụ | | | |
| 2 | Số mắc (người) | | | |
| 3 | Số tử vong (người) | | | |
| 4 | Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ) | | | |
| 5 | Nguyên nhân (vụ) | | | |
| | - Vi sinh | | | |
| | - Hóa học | | | |
| | - Độc tố tự nhiên | | | |
| | - Không xác định | | | |
| Cộng | | | | |

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
.....
VI. Đánh giá chung: (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....
.....

2. Khó khăn:

.....
.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....
.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)

Đơn vị:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm...

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

| TT | Nội dung hoạt động | Có | Không |
|----|---|----|-------|
| 1 | Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản) | | |

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

| TT | Tên hoạt động | Số lượng | Ghi chú |
|-----|---------------------------|----------|---------|
| 1 | Nói chuyện/Hội thảo | | |
| 2 | Tập huấn | | |
| 3 | Cuộc thi | | |
| 4 | In tài liệu, sách, sổ tay | | |
| 3 | Băng rôn, khẩu hiệu | | |
| 4 | Tranh áp - phích | | |
| 5 | Tờ gấp | | |
| 6 | Hoạt động khác (ghi rõ) | | |
| 6.1 | | | |
| 6.2 | | | |

III. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

III. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

2. Khó khăn:

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- BCĐ ATTP tỉnh;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)